UBND TỈNH SƠN LA
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:787 /QĐ - CĐSL

*Sơn La, ngày 22 tháng 9 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH
**Công nhận vào danh sách và cấp mã số Cao đẳng K63 đợt 1, 2 và Trung cấp K63 đợt 2, 3 trúng tuyển nhập học năm 2026**

## HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

*Căn cứ Thông tư số 63/2026/TT-BGDĐT ngày 30/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung cấp, trường cao đẳng;*

*Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-CĐSL ngày 03/3/2026 của trường Cao đẳng Sơn La về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Sơn La;*

*Căn cứ Quyết định số 598/QĐ-CĐSL ngày 27/7/2026 của trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy định công tác học sinh, sinh viên của trường Cao đẳng Sơn La;*

*Căn cứ Quyết định số 615/QĐ - HĐTS ngày 03/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc công nhận thí sinh được tuyển thẳng trình độ trung cấp năm 2026 (đợt 2);*

*Căn cứ Quyết định số 616/QĐ - HĐTS ngày 03/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp năm 2026 (đợt 2);*

*Căn cứ Quyết định số 625/QĐ - HĐTS ngày 05/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng năm 2026 (đợt 1);*

*Căn cứ Quyết định số 658/QĐ - HĐTS ngày 11/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc công bố điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2026 (đợt 1);*

*Căn cứ Quyết định số 682/QĐ - HĐTS ngày 20/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc công nhận thí sinh được tuyển thẳng trình độ trung cấp năm 2026 (Đợt 3);*

*Căn cứ Quyết định số 683/QĐ - HĐTS ngày 20/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển bổ sung trình độ trung cấp năm 2026 (Đợt 3);*

*Căn cứ Quyết định số 684/QĐ - HĐTS ngày 20/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng năm 2026 (Đợt 2);*

*Căn cứ Quyết định số 714/QĐ - HĐTS ngày 28/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh, Trường Cao đẳng Sơn La về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp năm 2026 (Đợt 3- bổ sung)*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác học sinh, sinh viên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận danh sách và cấp mã số học sinh, sinh viên Cao đẳng K63 đợt 1, 2 và Trung cấp K63 đợt 2, 3 trúng tuyển nhập học năm 2026 gồm **395** học sinh, sinh viên *(có bảng tổng hợp và danh sách kèm theo).*

**Điều 2.** Các học sinh, sinh viên có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế đào tạo, Quy chế công tác HSSV; Nội quy, Quy định nội trú, ngoại trú; các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của trường Cao đẳng Sơn La trong quá trình học tập tại nhà trường.

**Điều 3.** Trưởng các phòng, khoa, trung tâm trực thuộc nhà trường, giáo viên chủ nhiệm và học sinh, sinh viên có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***
- Lãnh đạo nhà trường (Chỉ đạo);
- Như điều 3 (Thực hiện);
- Lưu: VT, TC-HSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

**Nguyễn Xuân Thắng**

# BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG CAO ĐẲNG K63 ĐỢT 1, 2 VÀ TRUNG CẤP K63 ĐỢT 2, 3 TRÚNG TUYỂN NĂM 2026

*(Kèm theo Quyết định số 787 /QĐ-CĐSL ngày 22 /9/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La)*

| TT | Lớp | Địa điểm mở lớp | Số lượng | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| 1 | TC Quản trị khách sạn K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 17 | |
| 2 | TC Quản trị khách sạn K63A2 | Trường Cao đẳng Sơn La | 18 | |
| 3 | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 | Trường Cao đẳng Sơn La | 12 | |
| 4 | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 15 | |
| 5 | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 | Trường Cao đẳng Sơn La | 14 | |
| 6 | CĐ Công nghệ thông tin CLC K63 | Trường Cao đẳng Sơn La | 7 | |
| 7 | CĐ Công nghệ thông tin K63 | Trường Cao đẳng Sơn La | 14 | |
| 8 | CĐ GD Mầm non K63A | Trường Cao đẳng Sơn La | 20 | |
| 9 | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 | Trường Cao đẳng Sơn La | 8 | |
| 10 | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 CLC | Trường Cao đẳng Sơn La | 4 | |
| 11 | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 18 | |
| 12 | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 | Trường Cao đẳng Sơn La | 17 | |
| 13 | TC BD nhạc cụ truyền thống K63A | Trường Cao đẳng Sơn La | 2 | |
| 14 | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 11 | |
| 15 | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 25 | |
| 16 | TC Hội họa K63 | Trường Cao đẳng Sơn La | 5 | |
| 17 | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 17 | |
| 18 | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 | Trường Cao đẳng Sơn La | 18 | |
| 19 | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 13 | |
| 20 | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 | Trường Cao đẳng Sơn La | 14 | |
| 21 | TC Organ K63A | Trường Cao đẳng Sơn La | 10 | |
| 22 | TC Organ K63B | Trường Cao đẳng Sơn La | 3 | |
| 23 | TC Pháp luật K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 18 | |
| 24 | TC Pháp luật K63A2 | Trường Cao đẳng Sơn La | 15 | |
| 25 | TC Quản lý văn hóa K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 17 | |
| 26 | TC Quản lý văn hóa K63A2 | Trường Cao đẳng Sơn La | 18 | |
| 27 | TC Thanh nhạc K63A | Trường Cao đẳng Sơn La | 10 | |
| 28 | TC Văn thư hành chính K63A1 | Trường Cao đẳng Sơn La | 17 | |
| 29 | TC Văn thư hành chính K63A2 | Trường Cao đẳng Sơn La | 18 | |
| | **Tổng** | | **395** | |

**Danh sách và cấp mã số Cao đẳng K63 đợt 1, 2 và Trung cấp K63 đợt 2, 3 trúng tuyển nhập học năm 2026**

*(Kèm theo Quyết định số 787/QĐ-CĐSL ngày 22 /9/2026 của Trường Cao đẳng Sơn La)*

| TT | Họ và tên | Ngày sinh | Giới tính | Dân tộc | Lớp |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Thào Thị Ía | 10/08/2011 | Nữ | Mông | TC Hội họa K63 |
| 2 | Lý Thị Sênh | 02/02/2011 | Nữ | Mông | TC Hội họa K63 |
| 3 | Lý Thị Chú | 26/04/2011 | Nữ | Mông | TC Hội họa K63 |
| 4 | Lê Thiên Tân | 15/05/2011 | Nam | Kinh | TC Hội họa K63 |
| 5 | Cầm Minh Quyết | 13/06/2011 | Nam | Thái | TC Hội họa K63 |
| 6 | Hà Phương Anh | 14/02/2012 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 7 | Tòng Thị Khánh Băng | 17/01/2010 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 8 | Lèo Thị Bảo Ngọc | 10/11/2011 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 9 | Tòng Thị Kim Huệ | 26/07/2010 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 10 | Hoành Anh Đài | 02/04/2011 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 11 | Mùi Thị Ngân Hà | 07/10/2011 | Nữ | Mường | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 12 | Vừ Thị Lan Anh | 06/09/2011 | Nữ | Mông | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 13 | Lò Thị Bảo Châu | 18/02/2011 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 14 | Lò Mạnh Tuấn | 20/11/2011 | Nam | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 15 | Sộng Thị Đơ | 09/11/2011 | Nữ | Mông | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 16 | Lường Thị Minh Chuyên | 15/02/2011 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 17 | Thào Thị Nênh | 07/04/2011 | Nữ | Mông | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 18 | Thào A Danh | 02/09/2010 | Nam | Mông | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 19 | Lò Văn Hùng | 07/07/2012 | Nam | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 20 | Cầm Tú Uyên | 29/03/2010 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 21 | Thào Thị Mo | 23/04/2011 | Nữ | Mông | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 22 | Tòng Đức Nguyên | 02/09/2012 | Nam | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 23 | Lèo Thùy Hoài Băng | 01/10/2011 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 24 | Sộng A Cu | 21/03/2010 | Nam | Mông | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 25 | Phạm Kiều Anh | 18/08/2011 | Nữ | Kinh | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 26 | Thào A Cụ | 18/06/2009 | Nam | Mông | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 27 | Hằng Thị Mo | 13/04/2011 | Nữ | Mông | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 28 | Cà Hà Giáng Mi | 13/10/2011 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 29 | Vũ Hải Hạnh | 07/10/2008 | Nữ | Kinh | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 30 | Tòng Thị Tuyết Hạ | 30/05/2011 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A2 |
| 31 | Lèo Lệ Quyên | 06/09/2011 | Nữ | Thái | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |
| 32 | Đỗ Hải Huê | 21/11/2011 | Nữ | Kinh | TC NT biểu diễn múa DGDT K63A1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 33 | Giàng A Phong | 12/06/2011 | Nam | Mông | TC BD nhạc cụ truyền thống K63A |
| 34 | Giàng A Lú | 10/02/2011 | Nam | Mông | TC BD nhạc cụ truyền thống K63A |
| 35 | Giàng Thị Ngọc Lan | 14/12/2011 | Nữ | Mông | TC Organ K63A |
| 36 | Hạng A Ký | 22/09/2012 | Nam | Mông | TC Organ K63A |
| 37 | Giàng A Mành | 17/01/2013 | Nam | Mông | TC Organ K63B |
| 38 | Hoàng Văn Luân | 31/10/2010 | Nam | Thái | TC Organ K63A |
| 39 | Giàng Thị Chua | 01/07/2011 | Nữ | Mông | TC Organ K63A |
| 40 | Giàng Thị Mái | 04/09/2011 | Nữ | Mông | TC Organ K63A |
| 41 | Giàng Thị Y | 03/10/2011 | Nữ | Mông | TC Organ K63A |
| 42 | Thào Thị Xâu | 27/05/2011 | Nữ | Mông | TC Organ K63A |
| 43 | Giàng Quốc Kỳ | 02/09/2011 | Nam | Mông | TC Organ K63A |
| 44 | Thào Thị Bầu | 04/05/2009 | Nữ | Mông | TC Organ K63A |
| 45 | Hạng Thị Dua | 26/11/2013 | Nữ | Mông | TC Organ K63B |
| 46 | Đặng Hiểu Vy | 29/06/2011 | Nữ | Kinh | TC Organ K63A |
| 47 | Lù A Mạnh Lâm | 05/05/2014 | Nam | Mông | TC Organ K63B |
| 48 | Hà Anh Thư | 23/12/2009 | Nữ | Thái | TC Thanh nhạc K63A |
| 49 | Lường An Hiệp | 11/01/2007 | Nam | Thái | TC Thanh nhạc K63A |
| 50 | Quàng Thị Ánh Tuyết | 04/07/2008 | Nữ | Thái | TC Thanh nhạc K63A |
| 51 | Đỗ Phúc Lâm | 04/05/2010 | Nữ | Kinh | TC Thanh nhạc K63A |
| 52 | Vừ Duyên Mỹ | 04/12/2011 | Nữ | Mông | TC Thanh nhạc K63A |
| 53 | Phàng Âu Dương | 23/04/2011 | Nam | Mông | TC Thanh nhạc K63A |
| 54 | Lò Anh Đức | 29/09/2005 | Nam | Thái | TC Thanh nhạc K63A |
| 55 | Dương Cẩm Tú | 06/11/2008 | Nữ | Kinh | TC Thanh nhạc K63A |
| 56 | Lường Thị Kiều Anh | 11/12/2007 | Nữ | Thái | TC Thanh nhạc K63A |
| 57 | Hoàng Tuyết Phi | 04/12/2008 | Nữ | Thái | TC Thanh nhạc K63A |
| 58 | Lò Hà Cầm Vy | 11/07/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 59 | Vì Thị Hương | 28/02/2001 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 60 | Lèo Thị Thu Huyền | 19/11/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 61 | Lò Thị Hồng Hà | 22/08/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 62 | Tòng Thị Ngọc Châm | 01/09/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 63 | Hà Văn Ngọc | 24/05/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 64 | Cà Thị Khánh Ly | 30/01/2010 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 65 | Lèo Thị Huyền My | 23/01/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 66 | Cà Thị Vi Kiều | 14/02/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 67 | Điêu Chính Trọng | 22/09/2010 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 68 | Cầm Thị Huyền Nhung | 18/05/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 69 | Cà Tiến Nhật | 12/05/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 70 | Hoàng Thu Phương | 28/11/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 71 | Tòng Thị Linh Nhi | 17/11/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 72 | Tòng Minh Khôi | 17/05/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 73 | Lò Quốc Khánh | 01/04/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 74 | Giàng A Tính | 21/10/2011 | Nam | Mông | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 75 | Tòng Mạnh Nam | 21/01/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 76 | Lèo Thị Quỳnh Như | 30/07/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 77 | Vì Mạnh Hùng | 27/09/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 78 | Quàng Lệ Quyên | 28/07/2010 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 79 | Hà Anh Huy | 26/12/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 80 | Vì Thị Diệp Chi | 22/11/2010 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 81 | Giàng Thị Hồng | 15/09/2011 | Nữ | Mông | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 82 | Cà Quốc Vĩnh | 10/08/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 83 | Lèo Hoàng Nhật Anh | 21/04/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 84 | Sồng A Săng | 16/09/2011 | Nam | Mông | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 85 | Hoàng Nam Cường | 09/07/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 86 | Tòng Thị Thuý Mai | 12/08/2011 | Nữ | Thái | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 87 | Cầm Xuân Quyền | 17/12/2010 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 88 | Vì Nhật Vũ | 08/06/2011 | Nam | Thái | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 89 | Bùi Ngọc Lâm | 10/10/2011 | Nam | Kinh | TC Văn thư hành chính K63A1 |
| 90 | Giàng Thế Chương | 24/02/2010 | Nam | Mông | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 91 | Trần Quang Bảo | 10/07/2011 | Nam | Kinh | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 92 | Bùi Gia Bảo | 27/07/2011 | Nam | Kinh | TC Văn thư hành chính K63A2 |
| 93 | Cút Thị Nhân | 11/09/2011 | Nữ | Khơ-Mú | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 94 | Lò Thị Hằng | 02/10/2011 | Nữ | Khơ-Mú | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 95 | Vì Thái Việt | 03/06/2011 | Nam | Xinh Mun | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 96 | Lò Thị Duyên | 11/11/2011 | Nữ | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 97 | Vàng Thị Dúa | 02/09/2010 | Nữ | Mông | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 98 | Hoàng Thị Thu Hà | 14/05/2011 | Nữ | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 99 | Quàng Nhật Khiêm | 26/09/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 100 | Vì Văn Nghiệp | 27/03/2011 | Nam | Xinh Mun | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 101 | Lù Quốc Bảo | 13/11/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 102 | Vũ Thị Kiều Trang | 30/09/2011 | Nữ | Kinh | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 103 | Lường Văn Dương | 20/03/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 104 | Cầm Thị Minh Phương | 27/11/2011 | Nữ | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 105 | Khoa Tuyết Hằng | 05/10/2011 | Nữ | Khơ-Mú | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 106 | Hoàng Hà Trung Đức | 03/09/2010 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 107 | Hoàng Văn Hùng | 29/01/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 108 | Lường Thanh Nhàn | 27/12/2011 | Nữ | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 109 | Lù Ngọc Trâm | 03/09/2011 | Nữ | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A1 |
| 110 | Hoàng Thị Hồng Mai | 26/05/2011 | Nữ | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 111 | Vì Đức Huy | 08/11/2010 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 112 | Tòng Thị Hà Diệp | 03/12/2011 | Nữ | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 113 | Vàng Thị Dua | 06/12/2010 | Nữ | Mông | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 114 | Hoàng Trung Thành | 24/10/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 115 | Lò Tuấn Anh | 16/04/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 116 | Lò Khánh Hưng | 17/10/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 117 | Hoàng Đức Mạnh | 17/05/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 118 | Tòng Thị Linh Chi | 20/02/2011 | Nữ | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 119 | Quàng Văn Tuân | 01/10/2011 | Nam | Kháng | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 120 | Điêu Chính Tuyền | 10/08/2009 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 121 | Lù Văn Minh | 06/03/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 122 | Vì Văn Tuyên | 21/06/2010 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 123 | Hoàng Văn Ngân | 02/08/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 124 | Lò Yến Nhi | 26/03/2011 | Nữ | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 125 | Lèo Minh Hiếu | 01/03/2011 | Nam | Thái | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 126 | Sồng A Khoa | 02/04/2011 | Nam | Mông | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 127 | Nguyễn Hà Phương | 11/05/2011 | Nữ | Kinh | TC Nghiệp vụ bán hàng K63A2 |
| 128 | Giàng Thị Hồng Hương | 28/03/2011 | Nữ | Mông | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 129 | Hoàng Thị Kim Ngân | 21/10/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 130 | Lò Thị Hồng Kim | 07/11/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 131 | Giàng Thị Của | 27/04/2011 | Nữ | Mông | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 132 | Lò Thị Linh Chi | 01/04/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 133 | Lừ Ngọc Bảo Châu | 24/08/2010 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 134 | Hạng Thị Dua | 21/07/2011 | Nữ | Mông | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 135 | Hoàng Thị Thanh Hường | 27/06/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 136 | Lò Thị Mai Điệp | 27/01/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 137 | Tòng Thị Uyển Nhi | 25/08/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 138 | Lò Thu Chuyên | 06/01/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 139 | Hạng Thị Hoa | 21/07/2011 | Nữ | Mông | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 140 | Lò Minh Đăng | 04/09/2011 | Nam | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 141 | Lò Thanh Diệp | 07/11/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 142 | Tòng Trà My | 10/05/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 143 | Lù Thi Minh Thuý | 16/01/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 144 | Sồng Thị Si | 21/05/2011 | Nữ | Mông | TC Quản lý văn hóa K63A1 |
| 145 | Cà Thị Diệu Uyên | 29/11/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 146 | Lèo Thị Hồng Trâm | 26/12/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 147 | Lù Thị Ngọc Nga | 20/09/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 148 | Vàng Thị Dúa | 27/12/2011 | Nữ | Mông | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 149 | Lò Ngọc Kiều | 05/08/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 150 | Quàng Việt Cường | 21/04/2011 | Nam | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 151 | Tòng Duy Khoa | 01/01/2011 | Nam | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 152 | Lò Thị Hậu | 02/11/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 153 | Hoàng Gia Bảo | 09/09/2011 | Nam | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 154 | Lò Thị Thúy Vi | 10/12/2011 | Nữ | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 155 | Cầm Đức Duy | 02/02/2011 | Nam | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 156 | Hoàng Đình Tân | 25/01/2011 | Nam | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 157 | Mùa A Sinh | 21/11/2011 | Nam | Mông | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 158 | Sồng Thị Pàng | 16/10/2011 | Nữ | Mông | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 159 | Giàng A Chống | 20/01/2011 | Nam | Mông | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 160 | Hoàng Vũ Hào | 26/03/2011 | Nam | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 161 | Hoàng Trung Thành | 22/07/2009 | Nam | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 162 | Vì Văn Thanh Quyền | 23/11/2011 | Nam | Thái | TC Quản lý văn hóa K63A2 |
| 163 | Lò Đức Giang | 22/09/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 164 | Lừ Thị Trà My | 05/12/2011 | Nữ | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 165 | Cầm Thị Thuý Hương | 07/10/2011 | Nữ | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 166 | Hoàng Thu Hương | 26/02/2011 | Nữ | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 167 | Giàng A Sái | 26/06/2011 | Nam | Mông | TC Pháp luật K63A1 |
| 168 | Hoàng Thị Yến Nhi | 27/07/2011 | Nữ | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 169 | Cà Minh Huyền | 08/11/2011 | Nữ | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 170 | Cà Thị Xuân Thư | 04/05/2011 | Nữ | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 171 | Tráng Thị Dâu | 13/03/2011 | Nữ | Mông | TC Pháp luật K63A1 |
| 172 | Tòng Văn Thạch | 19/09/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 173 | Tòng Văn Tiến | 29/09/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 174 | Tòng Tú Giang | 24/10/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 175 | Lèo Thị Ngọc Diễm | 06/11/2011 | Nữ | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 176 | Lò Nguyên Vũ | 17/02/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 177 | Cà Như Quỳnh | 11/01/2011 | Nữ | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 178 | Cà Văn Tuấn Anh | 22/09/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 179 | Khoa Thị Duyên | 23/06/2011 | Nữ | Khơ-Mú | TC Pháp luật K63A1 |
| 180 | Cầm Mạnh Hưng | 01/07/2010 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A2 |
| 181 | Sồng Công Dương | 13/12/2011 | Nam | Mông | TC Pháp luật K63A2 |
| 182 | Cà Mạnh Trần | 10/12/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A2 |
| 183 | Hà Gia Bảo | 12/11/2010 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A2 |
| 184 | Giàng A Lịa | 10/03/2011 | Nam | Mông | TC Pháp luật K63A2 |
| 185 | Bùi Hà Bảo Trâm | 13/11/2011 | Nam | Kinh | TC Pháp luật K63A2 |
| 186 | Lò Thu Huyền | 15/02/2011 | Nữ | Khơ-Mú | TC Pháp luật K63A2 |
| 187 | Hoàng Hải Đăng | 04/08/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A2 |
| 188 | Vì Quốc Việt | 09/07/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A2 |
| 189 | Hoàng Bảo Khanh | 22/08/2009 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A2 |
| 190 | Mùa Lao Chỉnh | 20/05/2011 | Nam | Mông | TC Pháp luật K63A2 |
| 191 | Lò Văn Hiếu | 21/06/2011 | Nam | Xinh Mun | TC Pháp luật K63A2 |
| 192 | Sồng Anh Đức | 25/11/2011 | Nam | Mông | TC Pháp luật K63A2 |
| 193 | Lò Phương Oanh | 04/08/2011 | Nữ | Thái | TC Pháp luật K63A2 |
| 194 | Vì Bệ Bình | 11/12/2011 | Nam | Xinh Mun | TC Pháp luật K63A2 |
| 195 | Lò Tuấn Tường | 31/03/2011 | Nam | Thái | TC Pháp luật K63A1 |
| 196 | Tòng Thị Mai Thương | 23/05/2011 | Nữ | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 197 | Lường Văn Bằng | 12/07/2008 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 198 | Cà Anh Vũ | 01/04/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 199 | Cà Quốc Bảo | 29/01/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 200 | Nguyễn Hoài Nam | 26/06/2011 | Nam | Kinh | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 201 | Quàng Thị Thanh Nhàn | 27/12/2011 | Nữ | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 202 | Lò Phương Nam | 21/05/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 203 | Lò Đức Duy | 17/09/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 204 | Vì Ngọc Quang | 15/04/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 205 | Lò Văn Hưng | 17/03/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 206 | Lò Văn Đông | 11/01/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 207 | Lò Minh Đăng | 04/06/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 208 | Vì Thị Lệ | 24/02/2011 | Nữ | Xinh Mun | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 209 | Lường Thị Mai Xuân | 25/08/2011 | Nữ | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 210 | Lèo Thành Luân | 19/07/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 211 | Cà Văn Kỳ | 13/07/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 212 | Quàng Văn Nhất Duy | 20/12/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 213 | Tòng Đức Mạnh | 12/01/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A1 |
| 214 | Tráng Thị Mai | 10/11/2011 | Nữ | Mông | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 215 | Hoàng Bảo Trung | 13/11/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 216 | Lý Đăng Dương | 13/07/2011 | Nam | Kinh | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 217 | Lò Văn Tuấn Hùng | 02/01/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 218 | Hà Thành Long | 01/02/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 219 | Vàng A Dạng | 29/03/2011 | Nam | Mông | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 220 | Sồng A Thu | 17/11/2011 | Nam | Mông | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 221 | Đinh Văn Thắng | 18/11/2011 | Nam | Mường | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 222 | Lò Văn Đan | 28/01/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 223 | Nông Thị Hương Thuỳ | 11/02/2011 | Nữ | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 224 | Lò Văn Tuyên | 28/07/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 225 | Lèo Sang Trung | 12/03/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 226 | Lò Đức Tuấn | 11/11/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 227 | Quàng Mạnh Hùng | 05/04/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 228 | Lò Nguyên Khôi | 20/08/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 229 | Lò Việt Thanh | 09/11/2011 | Nam | Thái | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 230 | Tòng Quang Anh | 14/02/2011 | Nam | La ha | TC TT và Bảo vệ thực vật K63A2 |
| 231 | Lò Thị Xuyến | 20/07/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 232 | Cà Thư Quỳnh | 06/12/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 233 | Lù Thị Bích Nhi | 05/10/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 234 | Tòng Thị Ngọc Mai | 14/03/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 235 | Cà Mai Phượng | 14/10/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 236 | Cà Thị Vân | 29/09/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 237 | Hà Đức Quảng | 29/11/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 238 | Tòng Thị Ngọc Ánh | 10/09/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 239 | Lò Thị Nhâm | 19/02/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 240 | Lù Thị Tuyết Nhật | 30/08/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 241 | Lèo Du Bảo | 30/08/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 242 | Cà Thị Bích Ngọc | 10/12/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 243 | Cà Thị Thanh Loan | 10/10/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 244 | Lò Thị Thuý | 27/04/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 245 | Cà Thị Ngọc Ánh | 24/09/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 246 | Cà Thị Ý Nhi | 13/06/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 247 | Lò Thị Thanh Huyền | 25/02/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A1 |
| 248 | Cà Văn Đức Quảng | 01/05/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 249 | Cà Thị Minh Hạnh | 05/11/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 250 | Cà Thị Khánh Ly | 24/09/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 251 | Tòng Thị Bảo Trâm | 15/10/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 252 | Cà Thị Thu Ngọc | 28/03/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 253 | Cà Việt Đức | 03/10/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 254 | Lò Thị Nga | 14/08/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 255 | Quàng Thị Kiều | 19/10/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 256 | Lèo Bảo Thiên | 12/12/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 257 | Quàng Anh Kiệt | 11/06/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 258 | Tòng Thị Tố Như | 13/11/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 259 | Lò Văn Sâm | 27/12/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 260 | Tòng Văn Bảo Quân | 30/01/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 261 | Lò Ánh Tuyết | 29/10/2011 | Nữ | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 262 | Cà Đức Hữu | 16/02/2010 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 263 | Hà Đình Trung | 07/04/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 264 | Lò Minh Khôi | 23/10/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 265 | Hà Tuấn Hưng | 20/11/2011 | Nam | Thái | TC Quản trị khách sạn K63A2 |
| 266 | Lèo Thị Hằng Nga | 16/07/2010 | Nữ | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 267 | Lò Hoàng Đại | 16/07/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 268 | Lèo Bảo Hưng | 08/05/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 269 | Lèo Duy Minh | 23/11/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 270 | Lò Trung Tuyến | 22/07/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 271 | Hà Phạm Việt Anh | 05/05/2010 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 272 | Lò Thanh Quý | 16/12/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 273 | Lò Thế An | 15/12/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 274 | Lò Nhật Tân | 01/05/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 275 | Tòng Anh Tuấn | 27/02/2010 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 276 | Lèo Quang Khải | 03/02/2009 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 277 | Lèo Văn Khoa | 09/06/2010 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 278 | Vũ Mạnh Hiếu | 01/10/2001 | Nam | Kinh | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 279 | Cà Văn Hoàng Bách | 24/06/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 280 | Quàng Thị Kim Xuyên | 09/03/2011 | Nữ | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 281 | Quàng Bảo Nguyên | 10/11/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 282 | Cầm Đức Điệp | 18/08/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 283 | Lường Hải Đăng | 13/08/2010 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 284 | Lò Phúc Đạt | 02/09/2010 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 285 | Vì Mạnh Hùng | 02/05/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 286 | Lò Quốc Huy | 09/08/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 287 | Lò Văn Ngọc | 01/08/2010 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 288 | Tòng Văn Vỹ | 26/05/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 289 | Hoàng Văn Quách | 03/01/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 290 | Lường Văn Công | 29/11/2011 | Nam | Thái | TC Dịch vụ pháp lý K63A1 |
| 291 | Lò Trung Nguyên | 23/04/2007 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 292 | Lò Ước Nguyện | 08/01/2007 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 293 | Lò Văn An | 26/09/2003 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 294 | Cà Văn Việt | 28/07/2007 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 295 | Lường Hoàng Anh | 27/06/2007 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 296 | Lò Văn Đức | 28/03/2004 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 297 | Thào A Hờ | 13/06/2005 | Nam | Mông | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 298 | Lò Văn Anh | 25/07/2007 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 299 | Lò Khánh Duy | 05/02/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 300 | Lường Bảo Lâm | 09/04/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 301 | Lò Văn Tịch | 15/02/2007 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 302 | Quàng Thị Mạnh | 25/02/1990 | Nữ | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 303 | Lò Văn Sơn | 24/09/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 304 | Hà Mạnh Quân | 20/08/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 305 | Đinh Việt Dũng | 14/03/2005 | Nam | Mường | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A1 |
| 306 | Mùi Tiến Đạt | 25/12/2005 | Nam | Mường | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 307 | Lường Văn Hùng | 14/05/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 308 | Quàng Thị Nhi | 08/02/2006 | Nữ | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 309 | Quàng Văn Thảo | 05/11/2006 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 310 | Hàng A Sáng | 12/09/2008 | Nam | Mông | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 311 | Trần Quốc Đại | 13/01/2007 | Nam | Kinh | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 312 | Lò Văn Đức | 31/07/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 313 | Bùi Duy Tùng | 21/05/2008 | Nam | Kinh | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 314 | Tòng Văn Cường | 23/09/2006 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 315 | Lò Gia Bảo | 27/08/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 316 | Lò Văn Chuyên | 12/10/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 317 | Điêu Văn Sơn | 11/02/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 318 | Lò Hoàng Dương | 28/01/2008 | Nam | Thái | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 319 | Vì A Thủy | 16/12/2007 | Nam | Mông | CĐ CN kỹ thuật điện, điện tử K63A2 |
| 320 | Nguyễn Hải Đăng | 07/10/2003 | Nam | Kinh | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 321 | Cầm Thị Hải Phúc | 13/07/2005 | Nữ | Thái | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 322 | Nguyễn Yến Chi | 07/10/2003 | Nữ | Kinh | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 323 | Vì Long Nhật | 21/03/2003 | Nam | Thái | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 324 | Cầm Xuân Ái | 03/12/2008 | Nam | Thái | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 325 | Ngô Việt Khánh | 29/02/1988 | Nam | Kinh | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 326 | Nguyễn Ngọc Quốc Anh | 23/06/2008 | Nam | Kinh | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 327 | Hoàng Sinh Huy | 25/12/2000 | Nam | Thái | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 328 | Tòng Thị Du | 27/10/2005 | Nữ | Thái | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 329 | Hùng Thị Hảo | 23/06/2008 | Nữ | Khơ-Mú | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 330 | Vũ Thị Yến Nhi | 02/10/2008 | Nữ | Kinh | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 331 | Ly A Dày | 16/10/2008 | Nam | Mông | CĐ Chăn nuôi- Thú y K63 |
| 332 | Lù Thế Bảo | 28/07/2004 | Nam | Thái | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 333 | Vì Văn Luyện | 07/07/2007 | Nam | Xinh Mun | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 334 | Nguyễn Hoàng Hải | 04/08/2008 | Nam | Kinh | CĐ Công nghệ thông tin CLC K63 |
| 335 | La Hải Nam | 09/10/2008 | Nam | Thái | CĐ Công nghệ thông tin CLC K63 |
| 336 | Điêu Thị Thương | 25/12/2007 | Nữ | Thái | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 337 | Cầm Tùng Dương | 24/08/2008 | Nam | Thái | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 338 | Mùa A Chu | 05/02/2008 | Nam | Mông | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 339 | Cà Thuỳ Linh | 29/05/2008 | Nữ | Thái | CĐ Công nghệ thông tin CLC K63 |
| 340 | Ly A Chếnh | 16/04/2008 | Nam | Mông | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 341 | Quàng Văn Quân | 25/09/2008 | Nam | Thái | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 342 | Lường Thị Tuyết | 05/09/2008 | Nữ | Thái | CĐ Công nghệ thông tin CLC K63 |
| 343 | Hờ A Phóng | 06/02/2008 | Nam | Mông | CĐ Công nghệ thông tin CLC K63 |
| 344 | Hoàng Duy Hùng | 11/06/2008 | Nam | Thái | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 345 | Lèo Khánh Hưng | 01/09/2008 | Nam | Thái | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 346 | Lường Thế Đan | 26/03/2008 | Nam | Thái | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 347 | Hoàng Quang Huy | 15/09/2007 | Nam | Thái | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 348 | Thào A Chua | 01/08/2008 | Nam | Mông | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 349 | Hà Anh Hiệu | 03/05/2008 | Nam | Thái | CĐ Công nghệ thông tin CLC K63 |
| 350 | Sồng A Dia | 26/03/2008 | Nam | Mông | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 351 | Vừ A Duy | 16/10/2008 | Nam | Mông | CĐ Công nghệ thông tin K63 |
| 352 | Nguyễn Huyền Mai | 04/11/2007 | Nữ | Kinh | CĐ Công nghệ thông tin CLC K63 |
| 353 | Và A Dũng | 09/01/2008 | Nam | Mông | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 CLC |
| 354 | Phàng A Bi | 07/06/2008 | Nam | Mông | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 |
| 355 | Hoàng Thị Hải Anh | 27/04/2008 | Nữ | Thái | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 CLC |
| 356 | Hà Thanh Quyền | 15/12/2008 | Nam | Thái | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 357 | Lò Đức Mạnh | 14/05/2008 | Nam | Thái | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 |
| 358 | Hoàng Tuấn Hùng | 02/04/2007 | Nam | Thái | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 CLC |
| 359 | Lường Minh Khôi | 06/04/2008 | Nữ | Thái | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 |
| 360 | Lường Văn An | 06/07/2007 | Nam | Thái | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 |
| 361 | Lò Kỳ Sơn | 21/09/2008 | Nam | Thái | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 |
| 362 | Ngần Anh Đài | 21/11/2008 | Nữ | Thái | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 CLC |
| 363 | Cầm Thị Nhi | 16/12/2005 | Nữ | Thái | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 |
| 364 | Lầu A Lâm | 19/10/2008 | Nam | Mông | CĐ Hướng dẫn du lịch K63 |
| 365 | Sồng Thị Chái | 26/03/2008 | Nữ | Mông | CĐ GD Mầm non K63A |
| 366 | Nguyễn Thị Điệp | 09/03/2008 | Nữ | Kinh | CĐ GD Mầm non K63A |
| 367 | Nguyễn Phương Thảo | 26/07/2008 | Nữ | Kinh | CĐ GD Mầm non K63A |
| 368 | Bùi Thị Uyển Linh | 21/06/2008 | Nữ | Kinh | CĐ GD Mầm non K63A |
| 369 | Tòng Thị Thu Huyền | 31/10/2008 | Nữ | Thái | CĐ GD Mầm non K63A |
| 370 | Giàng Thị Hoa | 29/07/2008 | Nữ | Mông | CĐ GD Mầm non K63A |
| 371 | Tòng Thị Hoài | 02/01/2008 | Nữ | Thái | CĐ GD Mầm non K63A |
| 372 | Vì Thị Thiệp | 04/11/2008 | Nữ | Thái | CĐ GD Mầm non K63A |
| 373 | Văn Thị Hồ Điệp | 20/07/2008 | Nữ | Kinh | CĐ GD Mầm non K63A |
| 374 | Vì Thị Thuyên Kim | 05/09/2008 | Nữ | Thái | CĐ GD Mầm non K63A |
| 375 | Lù Thị Huyền Trang | 03/01/2008 | Nữ | Thái | CĐ GD Mầm non K63A |
| 376 | Ngô Thị Bảo Ngọc | 12/10/2008 | Nữ | Kinh | CĐ GD Mầm non K63A |
| 377 | Đinh Thị Vân Anh | 12/10/2008 | Nữ | Mường | CĐ GD Mầm non K63A |
| 378 | Nguyễn Thuỳ Dương | 20/05/2008 | Nữ | Thái | CĐ GD Mầm non K63A |
| 379 | Nguyễn Thu Hiền | 11/04/2008 | Nữ | Kinh | CĐ GD Mầm non K63A |
| 380 | Lò Thị Trân Nhân | 20/12/2008 | Nữ | Thái | CĐ GD Mầm non K63A |
| 381 | Bạc Thị Ngọc Hậu | 08/11/2008 | Nữ | Thái | CĐ GD Mầm non K63A |
| 382 | Vừ Thị May | 15/03/2008 | Nữ | Mông | CĐ GD Mầm non K63A |
| 383 | Lường Thị Thanh Trúc | 28/12/2008 | Nữ | Thái | CĐ GD Mầm non K63A |
| 384 | Phan Thị Kim Linh | 24/02/1997 | Nữ | Kinh | CĐ GD Mầm non K63A |
| 385 | Lèo Thị Hoàng Linh | 25/02/2010 | Nữ | Thái | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |
| 386 | Hà Phương Hảo | 03/10/2011 | Nữ | Thái | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |
| 387 | Lò Thị Bảo Trinh | 31/12/2008 | Nữ | Thái | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |
| 388 | Đinh Thị Ngọc Lê | 22/11/2008 | Nữ | Mường | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |
| 389 | Vũ Quỳnh Hương | 10/01/2008 | Nữ | Kinh | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |
| 390 | Cà Thị Linh Tâm | 21/07/2011 | Nữ | Thái | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |
| 391 | Lò Thị Phúc | 31/10/2010 | Nữ | Thái | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |
| 392 | Hoàng Thùy Chi | 28/02/2010 | Nữ | Thái | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| 393 | Cà Thị Yến Chi | 04/11/2010 | Nữ | Thái | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |
| 394 | Vừ Thị Bích Nguyệt | 04/06/2011 | Nữ | Mông | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |
| 395 | Cà Thị Anh Thư | 04/10/2010 | Nữ | Thái | TC Chăm sóc sắc đẹp K63A1 |

*Tổng số 395 học sinh, sinh viên*